

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cán tuốc nơ vít 99003-50000 HONDA LEAD, SH, SPACY

Mã sản phẩm 9900350000 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe GOLDWING, LEAD 110, SH 125/150

Phụ tùng xe máy mã 9900350000 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe GOLDWING, LEAD 110, SH 125/150. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/can-tuoc-no-vit-99003-50000-honda-lead-sh-spacy--9900350000> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Cán tuốc nơ vít 99003-50000 HONDA LEAD, SH, SPACY



SKU	9900350000
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	GOLDWING, LEAD 110, SH 125/150
Năm	GOLDWING: 2023 LEAD 110: 2009,2010,2011,2012,2013 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019
ĐVT	Cái
Giá lẻ	28.941đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	9,647đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	10,174đ	-64.8%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	10,700đ	-63%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	11,401đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	28,941đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 9900350000 được xác nhận có mặt trong **6 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 29 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013)** — HONDA · LEAD · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-29-catalogue-dung-cu-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV0005368>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA SH 125 - SH 150** — HONDA · SH · 2016,2017,2018,2019 · CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150 (11/2016-11/2019) · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001238>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 46 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA SH 125 - SH 150** — HONDA · SH · 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016 · CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150 (09/2009-10/2016) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-46-catalogue-dung-cu-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001392>

4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 63 CATALOGUE DỤNG CỤ HONDA GOLDWING 2023** — HONDA · GOLDWING · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-63-catalogue-dung-cu-honda-goldwing-2023--EPCDOV0004468>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F-63 TOOLS GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM)** — HONDA · GOLD WING 2021 (GL1800M - GL1800DM - GL1800DAM - GL1800BM - GL1800BM) · 2021 · CATALOGUE GOLDWING (2021) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-63-tools-gold-wing-2021-gl1800m-gl1800dm-gl1800dam-gl1800bm-gl1800bm--EPCNDOV0000816>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F-63 TOOLS GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP)** — HONDA · GOLD WING 2023 (GL1800P - GL1800DP - GL1800DAP - GL1800BP - GL1800BDP) · 2023 · CATALOGUE GOLDWING (2023) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-63-tools-gold-wing-2023-gl1800p-gl1800dp-gl1800dap-gl1800bp-gl1800bdp--EPCNDOV0000910>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Thân tuốc nơ vít 2 đầu 89102-KTE-910 HONDA	89102KTE910	39.741đ
Tuýp mở bugi 89216-KTE-910 HONDA	89216KTE910	48.574đ
Cờ lê 8mm 99001-08000 HONDA WINNER	9900108000	60.192đ
Cờ lê 8x12 99001-08120 HONDA SH, SH MODE, SPACY, VISION	9900108120	52.988đ
Cờ lê 10x12 99001-10120 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE	9900110120	34.860đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 9900350000. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 9900350000". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Cán tuốc nơ vít 99003-50000 HONDA LEAD, SH, SPACY (9900350000) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/can-tuoc-no-vit-99003-50000-honda-lead-sh-spacy--9900350000>

MLA (9th ed.):

"Cán tuốc nơ vít 99003-50000 HONDA LEAD, SH, SPACY (9900350000) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/can-tuoc-no-vit-99003-50000-honda-lead-sh-spacy--9900350000>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Cán tu^{ốc} nơ vít 99003-50000 HONDA LEAD, SH, SPACY (9900350000) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07.
<https://wiki.dov.vn/san-pham/can-tuoc-no-vit-99003-50000-honda-lead-sh-spacy--9900350000>.

Tài liệu này

Cán tu^{ốc} nơ vít 99003-50000 HONDA LEAD, SH, SPACY (9900350000) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối

07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.